**Tiết 12,13,14**

**VIẾT**

**VIẾT BÀI VĂN KỂ VỀ MỘT SỰ VIỆC CÓ THẬT LIÊN QUAN ĐẾN NHÂN VẬT HOẶC SỰ KIỆN LỊCH SỬ**

***(Thời gian thực hiện: 03 tiết)***

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Năng lực**

***\* Năng lực đặc thù:***

- Viết được bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử.

***\* Năng lực chung:***

- Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm;

- Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc đọc và hoàn thiện phiếu học tập ở nhà;

- Giải quyết vấn đề và tư duy sáng tạo trong việc chủ động tạo lập văn bản.

**2. Phẩm chất:**

- Có tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc và ý thức về trách nhiệm của công dân đối với đất nước; có tình yêu thương con người, biết chia sẻ, cảm thông với người khác và những cảnh ngộ éo le trong cuộc sống.

*\* Các nội dung tích hợp, lồng ghép:*

- Lồng ghép GD ANQP: Lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc. khẳng định độc lập chủ quyền của dân tộc VN;

- GDTT HCM: Liên hệ với tư tưởng yêu nước, độc lập dân tộc của Bác Hồ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học:** Máy tính, máy chiếu, camera thông minh...

**2. Học liệu:** Sgk, Sgv, KHDH.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (5p)**

**a) Mục tiêu:** Tạo tâm thế và định hướng chú ý cho học sinh, kích thích sự tìm tòi khám phá của HS về bài mới.

**b) Nội dung:**GV cho HS lắng nghe một bài hát và nêu câu hỏi xoay quanh quá trình ra đời bài hát.

**c) Sản phẩm:**Câu trả lời của học sinh.

**d) Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

GV cho HS nghe bài hát Quốc ca và hỏi HS:

*? Có bạn nào biết quá trình ra đời bài hát này không?*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- Giáo viên: hướng dẫn học sinh trả lới câu hỏi, gợi ý nếu cần.

- Học sinh làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

- Học sinh lần lượt trình bày các câu trả lời.

- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.

**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Giáo viên nhận xét, đánh giá.

***Dẫn vào bài:*** *Trong cuộc sống có những con người, những sự việc để lại cho em những ấn tượng không thể phai mờ. Vậy hãy chia sẻ cùng cả lớp về những suy nghĩ, tình cảm của bản thân về những con người, sự việc em thấy trong cuộc sống.*

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (75p)**

**a) Mục tiêu:** Nắm được các bước viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử.

**b) Nội dung:**Tổ chức các hoạt động cá nhân, hoạt đông cặp đôi và hoạt động nhóm nhằm giúp HS thực hành viết bào văn biểu cảm về con người hoặc sự việc.

**c) Sản phẩm:**HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS, nhóm HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:*1. Thế nào là sự việc có thật? Đặc điểm của các sự việc có thật?**2. Hãy nêu một số chủ đề về những câu chuyện lịch sử mà em biết?**3. Để viết bài văn kể về một sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử em cần chú ý điều gì?***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- Giáo viên: hướng dẫn học sinh trả lới câu hỏi, gợi ý nếu cần.- Học sinh làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- Học sinh lần lượt trình bày các câu trả lời. HS khác lắng nghe, nhận xét.- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**- Giáo viên nhận xét, đánh giá | **I. Định hướng**a. Khái niệm- Sự việc có thật là sự việc đã xảy ra trong đời thực, không hư cấu, tưởng tượng: được nhiều người biết hoặc chứng kiến, có sử sách ghi lại,…- Một số chủ đề về câu chuyện lịch sử:+ Những anh hùng dân tộc từ xưa đến nay+ Những tấm gương về lòng yêu nước, lòng dũng cảm trong các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm…b. Lưu ý* Xác định sự việc cần kể là sự việc gì. Sự việc ấy có liên quan đến những sự kiện lịch sử nào. Sự việc do em được nghe kể lại hay đọc từ sách, báo…
* Xác định ngôi kể, nhân vật, sự việc chính…
* Lập dàn ý cho bài viết
* Sử dụng các yếu tố miêu tả khi kể.
 |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**- GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:Đọc kĩ yêu cầu đề bài (Sgk/32,33)HS thảo luận theo nhóm lớn:- Nhóm 1,2,3: Nhiệm vụ 1;- Nhóm 4,5,6: Nhiệm vụ 2.**Nhiệm vụ 1: Chuẩn bị***1. Văn bản kể về sự việc gì? Ai là người kể chuyện?* *2. Sự việc ấy liên quan đến nhân vật hay sự kiện lịch sử nào?**3. Những câu văn nào thể hiện sự kết hợp yếu tố miêu tả với yếu tố tự sự?**4. Xác định ngôi kể, trình tự kể.***Nhiệm vụ 2: Tìm ý và lập dàn ý**\* **Tìm ý cho bài viết bằng cách đặt và trả lời các câu hỏi sau:***1. Ai là người kể chuyện?**2. Câu chuyện xảy ra ở đâu, khi nào?**3. Trong câu chuyện có những nhân vật nào?**4. Những sự kiện nào liên quan đến sự ra đời của bài hát Tiến quân ca?**5. Người kể có suy nghĩ gì về sự kiện bài hát* ***Tiến quân ca*** *ra đời?* *\* Dành cho HSKT:* GV hướng dẫn, gợi mở để HS ghi được các yếu tố quan trọng nhất của sự kiện (Thời gian, hoàn cảnh, người thực hiện).**\* Lập dàn ý cho bài viết bằng cách lựa chọn, sắp xếp các ý có sẵn (Sgk/35):***- Rút ra các nội dung cần có trong mở bài, thân bài, kết bài.***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- Giáo viên: hướng dẫn học sinh trả lới câu hỏi, gợi ý nếu cần.- Học sinh làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** - Nhóm học sinh lần lượt trình bày các câu trả lời. Nhóm học sinh khác nhận xét, bổ sung, đánh giá.- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV):**- Giáo viên nhận xét, đánh giá. | **II. Thực hành****Đề bài:** Dựa vào văn bản ở mục “Định hướng”, em hãy đóng vai nhạc sĩ Văn Cao, viết bài văn kể lại sự ra đời của bài hát “Tiến quân ca”.**1. Chuẩn bị****2/ Tìm ý và lập dàn ý*** Mở bài: Nêu lí do kể chuyện
* Thân bài: Lần lượt kể lại quá trình sáng tác bài hát
* Kết bài: Phát biểu suy nghĩ của người kể chuyện.
 |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập (45p)**

**a) Mục tiêu:** Viết được bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử.

**b) Nội dung:**Tổ chức các hoạt động cá nhân, hoạt đông cặp đôi và hoạt động nhóm nhằm giúp HS thực hành viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử.

**c) Sản phẩm:**HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS, nhóm HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**- GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:*? Khi viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử em cần chú ý điều gì?*- Yêu cầu HS viết bài văn hoàn chỉnh theo yêu cầu.GV lưu ý HS liên hệ lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc. khẳng định độc lập chủ quyền của dân tộc VN; Liên hệ với tư tưởng yêu nước, độc lập dân tộc của Bác Hồ trong bài làm.*\* Dành cho HSKT:* Viết được đoạn văn ngắn từ 5-7 câu theo yêu cầu.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- Giáo viên: hướng dẫn học sinh trả lới câu hỏi, gợi ý nếu cần.- Học sinh làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** - Nhóm học sinh lần lượt trình bày các câu trả lời.- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV):**- Nhóm học sinh khác nhận xét, bổ sung, đánh giá.- Giáo viên nhận xét, đánh giá, cho điểm bài viết của HS. | **3. Viết** |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (5p)**

**a) Mục tiêu:** Kiểm tra và sửa được các lỗi trong bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử.

**b) Nội dung:**HS đọc bài viết của bạn bên cạnh và chỉnh sửa lỗi.

**c) Sản phẩm:**HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS, nhóm HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:*? Khi kiểm tra và chỉnh sửa bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử em cần chú ý điều gì?**? Sửa lại bài văn hoàn chỉnh theo yêu cầu.**\* Dành cho HSKT:* Đọc to được đoạn văn vừa viết, có thái độ tiếp thu.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- Giáo viên: hướng dẫn học sinh trả lới câu hỏi, gợi ý nếu cần.- Học sinh làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** - Nhóm học sinh lần lượt trình bày các câu trả lời. Nhóm học sinh khác nhận xét, bổ sung, đánh giá.- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**- Giáo viên nhận xét, đánh giá, cho điểm bài viết của HS. | **4/ Kiểm tra và chỉnh sửa** |

**\* Hướng dân học bài ở nhà và chuẩn bị bài sau: (5p)**

**- Bài cũ:** Viết hoàn chỉnh bài văn theo yêu cầu sau khi đã chỉnh sửa

**- Bài mới:** Chuẩn bị bài **“Nói và nghe: *Trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống*”**:

+ Đọc phần Định hướng Sgk/36

+ Soạn Lập dàn ý cho bài nói: *Trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống*.

**Tiết 15,16:**

**NÓI VÀ NGHE**

**TRÌNH BÀY Ý KIẾN VỀ MỘT VẤN ĐỀ TRONG ĐỜI SỐNG**

***(Thời gian thực hiện: 02 tiết)***

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực:**

***\* Năng lực đặc thù:***

- Trình bày được ý kiến về một vấn đề trong đời sống.

***\* Năng lực chung:***

- Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm;

- Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc đọc và hoàn thiện phiếu học tập ở nhà;

- Giải quyết vấn đề và tư duy sáng tạo trong việc chủ động tạo lập văn bản.

**2. Phẩm chất:**

- Có tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc và ý thức về trách nhiệm của công dân đối với đất nước; có tình yêu thương con người, biết chia sẻ, cảm thông với người khác và những cảnh ngộ éo le trong cuộc sống.

*\* Các nội dung tích hợp, lồng ghép:*

- Lồng ghép GD ANQP: Lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc. khẳng định độc lập chủ quyền của dân tộc VN;

- GDTT HCM: Liên hệ với tư tưởng yêu nước, độc lập dân tộc của Bác Hồ.

**II. Thiết bị và học liệu**

**1. Thiết bị dạy học:** Máy chiếu, máy tính,...

**2. Học liệu:** SGK, kế hoạch bài dạy, sách tham khảo, Phiếu học tập, rubric đánh giá.

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (5p)**

**a.** **Mục tiêu**: Kết nối – tạo hứng thú cho học sinh, chuẩn bị tâm thế tiếp cận kiến thức về kiểu bài, kết nối kiến thức trong cuộc sống vào nội dung của bài học

**b. Nội dung hoạt động:** HS trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS, cảm nhận ban đầu về vấn đề đặt ra trong tiết học

**d. Tổ chức thực hiện hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

*Cuộc sống luôn luôn vận động, mỗi ngày đều có rất nhiều vấn đề xảy ra xung quanh chúng ta. Và cách chúng ta nhận thức, suy nghĩ, lựa chọn trước mỗi vấn đề đó sẽ quyết định cuộc sống của ta. Theo em, trình bày ý kiến về một vấn đề có quan trọng không, cần làm gì để những ý kiến mình đưa ra thuyết phục được người nghe?*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**:

HS nhớ lại và điền cột K, cột W trong bảng KWL.

GV quan sát, hỗ trợ nếu cần.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS phát biểu. Trình bày ý kiến

**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét câu trả lời của HS. Dẫn dắt vào bài.

*Trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống thực chất là nêu lên những suy nghĩ của người nói trước một vấn đề trong đời sống. Vậy làm thế nào để vấn đề ấy thuyết phục được người nghe? Tiết học hôm nay sẽ củng cố cho các em kĩ năng trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống.*

**2.** **Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (75p)**

**a. Mục tiêu**: HS hiểu được định nghĩa và các yêu cầu chung của bài nói nghe trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống.

**b. Nội dung**: HS xác định được nội dung của tiết học nói và nghe trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống.

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm bài nói, dự kiến bài trình bày bằng ngôn ngữ nói, giọng điệu của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến**  |
| **HOẠT ĐỘNG CẶP ĐÔI CHIA SẺ:****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)****HS đọc mục Định hướng trong SGK và cho biết:***+ Thế nào là trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống ?**+ Lấy ví dụ về các vấn đề có thể nêu lên để trao đổi có thể lấy từ cuộc sống hằng ngày.**+ Trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống cần chú ý những yêu cầu nào?* **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**+ Tổ chức chia sẻ cặp đôi trả lời các câu hỏi (dựa vào phần định hướng trong SGK)+ GV quan sát, khuyến khích. **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**+ Đại diện một số cặp đôi phát biểu.+ Các HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung nếu cần.**Bước 4: Đánh giá, kết luận**- GV nhận xét, chuẩn kiến thức. | **I. Định hướng****1. Khái niệm****-** Trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống là nêu lên những suy nghĩ của người nói trước một vấn đề trong đời sống, đưa ra được lí lẽ và bằng chứng để làm sáng tỏ ý kiến của mình, nhằm thuyết phục người nghe.VD: Vấn đề nêu lên để trao đổi có thể lấy từ cuộc sống hằng ngày như:-Thế nào là lòng vị tha?-Thế nào là lòng dũng cảm?**2. Yêu cầu chung:** Để trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống các em cần:***-*** Xác định sự việc, sự kiện.***-*** Tìm ý và lập dàn ý cho bài nói.***-*** Chuẩn bị các thiết bị hỗ trợ như tranh, ảnh, máy chiếu…(Nếu có) và chú ý kĩ năng thuyết trình trước tập thể. |

**II. Thực hành**

**a. Mục tiêu:**

**-** Biết trình bày một vấn đề trong đời sống.

- HS nói đúng nội dung giao tiếp và biết một số kĩ năng nói trước đám đông.

**b.** **Nội dung:**

- GV phân chia HS thành nhóm nhỏ. Sử dụng phương pháp dạy học dự án hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu được phân công từ tiết học trước.

- HS Lựa chọn phương tiện hỗ trợ trao đổi, thảo luận (nếu cần) như: giấy, máy tính, tranh ảnh, sơ đồ,...

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm thảo luận nhóm.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Biểu hiện lòng yêu nước | Văn bản:“Dọc đường xứ Nghệ” (Sơn Tùng)  | Văn bản:“Người đàn ông cô độc giữa rừng” (Đoàn Giỏi) | Văn bản“Buổi học cuối cùng” (Đô -đê) |
|  | Những câu hỏi và sự lí giải về sự kiện lịch sử cho thấy Côn là cậu bé có tâm hồn yêu quê hương đất nước, ham muốn tìm hiểu về cội nguồn gốc gác | Câu chuyện kể về cuộc gặp gỡ của tía con An với chú Võ Tòng – người đàn ông cô độc giữa rừng. Cuộc gặp gỡ ngắn ngủi đó cho người đọc thấy được tính cách, tinh thần kiên cường dũng cảm của những con người trong thời kì đất nước bị xâm chiếm. | Tình cảm trân trọng và yêu quý tiếng Pháp của thầy Ha -men, của dân làng và cậu bé Ph răng |
| Tại sao đó là biểu hiện của lòng yêu nước | - Những cảnh vật dọc đường với những thắc mắc của bé Côn:….- Những câu trả lời của cụ Phó bảng | - Hành động chế vũ khí của Võ Tòng để bắn giặc Pháp.  | - Tình yêu với tiếng mẹ đẻ là biểu hiện sâu sắc của tình yêu nước. |

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu nội dung****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ** **(GV)**Trình bày ý kiến về vấn đề các văn bản đã học: “Người đàn ông cô độc giữa rừng” (Đoàn Giỏi), “Dọc đường xứ Nghệ” (Sơn Tùng) và Buổi học cuối cùng (Đô -đê) đều nói đến biểu hiện của lòng yêu nước. Ý kiến của em như thế nào?**Câu hỏi gợi ý:** *? Nội dung nào của các văn bản đã học liên quan đến lòng yêu nước?**? Lòng yêu nước được biểu hiện cụ thể trong mỗi văn bản thế nào? (Hoàn thành phiếu học tập số 1)**? Tại sao đó lại là những biểu hiện của lòng yêu nước?***Phiếu học tập số 1**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Biểu hiện lòng yêu nước | Văn bản 1 | Văn bản 2 | Văn bản 3 |
| …. | …. | …. |

 | **II. Thực hành về trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống.****1. Chuẩn bị:** (Học sinh chuẩn bị bài ở nhà theo nhóm) |
| **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**+ HS thực hiện yêu cầu của GV theo nhóm ở nhà.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận****Bước 4: Đánh giá, kết luận**- GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ. |  |
| **Nhiệm vụ 2: Thực hành****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ** **(GV)**- HS dựa vào dàn ý để trình bày bài nói theo cá nhân. GV lưu ý HS liên hệ lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc. khẳng định độc lập chủ quyền của dân tộc VN; Liên hệ với tư tưởng yêu nước, độc lập dân tộc của Bác Hồ trong bài nói.*\* Dành cho HSKT tâm thần:* Có thể trình bày được các ý kiến ngắn gọn, đơn giản. **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**+ HS chuẩn bị bài nói cá nhân.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**+ HS thực hiện bài nói của bản thân trước lớp.+ HS khác chú ý lắng nghe.**Bước 4: Đánh giá, kết luận**GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ.- Người nói:+ Trình bày bài nói;+ Sử dụng điệu bộ, cử chỉ tự nhiên;+ Điều chỉnh giọng điệu phù hợp.- Người nghe:+ Tập trung và nắm được thông tin;+ Sử dụng ánh mắt khích lệ người nói. | **2. Thực hành nói và nghe****Dàn ý:**\* Mở đầu: Nêu tình yêu nước của cả 3 văn bản.\* Nội dung chính: - Lòng yêu nước của cả 3 văn bản.- Lí lẽ vì sao đó là biểu hiện của lòng yêu nước.\* Kết thúc: Khẳng định lại vấn đề và liên hệ cuộc sống ngày nay. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- Sau khi HS trình bày bài nói:HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến theo bảng kiểm kĩ năng nói và bảng tự kiểm kĩ năng nghe theo mẫu:- Cuối giờ học, HS hoàn thành cột L trong bảng KWL.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ** - HS đánh giá theo các tiêu chí.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- HS nhận xét, đánh giá bài nói của bạn.**Bước 4: Đánh giá, chuẩn kiến thức.**- GV nhận xét, cho điểm dựa theo các tiêu chí của bảng kiểm. | **3. Tự đánh giá**  |
| \* **Bảng kiểm tra kĩ năng nói:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung kiểm tra** | **Đạt** | **chưa đạt** |
| Có nêu đúng các biểu hiện về lòng yêu nước trong 3 văn bản không? |  |  |
| Ý kiến người nói trình bày có thuyết phục không?  |  |  |
| - Nói rõ ràng, âm lượng phù hợp, kết hợp lời nói và cử chỉ, ánh mắt, điệu bộ, hình ảnh (nếu có sử dụng). Đảm bảo thời gian quy định. |  |  |
| - Trả lời các câu hỏi của người nghe (nếu có). |  |  |

 | \* **Bảng tự kiểm tra kĩ năng nghe:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung kiểm tra** | **Đạt** | **chưa đạt** |
| - Nắm và hiểu được nội dung chính phần trình bày bài nói của bạn. |  |  |
| - Đưa ra được những nhận xét được về ưu điểm hay điểm hạn chế của trong phần trình bày của bạn. |  |  |
| - Thái độ chú ý tôn trọng, nghiêm túc, động viên khi nghe bạn trình bày. |  |  |

 |

**3.** **Hoạt động 3: Luyện tập, vận dụng (5p)**

**a. Mục tiêu**: HS vận dụng các kiến thức vào thực tiễn cuộc sống.

**b. Nội dung**: HS tự chuẩn bị và thực hành nói và nghe trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống với người thân, bạn bè ngoài cuộc sống

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm bài nói, dự kiến bài trình bày bằng ngôn ngữ nói, giọng điệu của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

*? Nói với người thân trong gia đình về tình yêu với quê hương em.*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS chuẩn bị nội dung bài nói

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**: Thực hành nói với người thân (ở nhà)

**Bước 4: Đánh giá, kết luận:** GV nhận xét, cho điểm phần chuẩn bị bài nói của HS (giờ học sau).

**\*Hướng dẫn học sinh học bài về nhà và chuẩn bị bài sau: (5p)**

**- Bài cũ:**

+ Tập nói lại bài nói 1-2 lần trước gương.

+ Thực hiện bài **Tự đánh giá** (Sgk/38-42)

**- Bài mới:** Chuẩn bị bài: “*Mẹ*” – Đỗ Trung Lai:

+ Đọc mục Yêu cầu cần đạt (Sgk/44);

+ Đọc mục 1,2 phần Kiến thức ngữ văn (Sgk/43,44);

+ Đọc văn bản: Mẹ;

+ Xem trước phần 1. Chuẩn bị (Sgk/44,45);

+ Soạn bài theo câu hỏi cuối văn bản (Sgk/46).